TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THANH KHÊ -TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 24/2018/HSST
Ngày 02.4.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có *:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Cường**

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thuận** và bà **Nguyễn Thị Hồng.**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Trương Quang Vương** - Chức vụ: *Kiểm sát viên*.

Ngày 02.4.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 26.01.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 21.02.2018 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn A, sinh năm 1994 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 59 H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng N và bà Huỳnh Thị V.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20.10.2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thanh B, sinh năm 1993 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 25 H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ T và bà Nguyễn Thị V.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20.10.2017, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1997; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 08 đường D, tổ 03 phường X, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Hà Tô N, sinh năm 1997; Chỗ ở hiện nay: Tổ 12 X, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Phạm Thanh T, sinh năm 1997; Chỗ ở hiện nay: Tổ 42 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thanh N, sinh năm 1998; Chỗ ở hiện nay: Hộ số 514 thôn P, tổ 01 P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Như N, sinh năm 1997; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 03, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1995; Chỗ ở hiện nay: Tổ 46, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997; Chỗ ở hiện nay: Số

nhà 1277 -1279 đường N, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào lúc 03 giờ 30 phút ngày 25 tháng 7 năm 2017, Công an phường Thanh Khê Đông tiến hành kiểm tra hành chính tại khách sạn Hiền Thuận, địa chỉ 1277 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện tại phòng 403 của khách sạn có một số đối tượng đã sử dụng ma túy và qua kiểm tra thu giữ trong phòng 10 viên thuốc hình con nhộng nghi là ma túy nên Công an đã mời tất cả những người trong phòng gồm Hồ Thanh A, Đặng Văn B, Lê Thị Thanh N, Nguyễn Thị Như N, Võ Thị Mỹ H, Phạm Văn Q, Hà Tô N và Phạm Thành T về trụ sở Công an để làm việc. Qua điều tra đã xác định: Sau khi đi chơi tại vũ trường Phương Đông thì cả nhóm 8 người rủ nhau về khách sạn Hiền Thuận để thuê phòng ngủ. Khi về đến khách sạn thì A và B góp tiền được 7.200.000đ và bàn nhau đi mua ma túy về cho cả bọn sử dụng. Na đồng ý và cầm tiền đi đến cầu vượt ngã ba Huế mua 18 viên ma túy của một đối tượng tên Dự và trở về khách sạn giao 8 viên cho 8 người sử dụng, còn 10 viên B cất giấu trên đầu giường trong phòng ngủ đến hơn 3 giờ sáng thì bị công an phát hiện thu giữ.

Kết luận giám định số 438/GĐ-MT ngày 31.7.2017 của Phòng KHHS Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Mẫu bột trong 10 viên thuốc hình con nhộng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng là 1,359 gam.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 25.01.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Hồ Thanh A và Đặng Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 ; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 của Quốc Hội; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015, cụ thể là sẽ áp dụng khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để tuyên bố các bị cáo A, B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo A và bị cáo B mỗi bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đồng thời đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện lời khai như sau:

Bà Võ Thị Mỹ H trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, H cùng Lê Thị Thanh N và Nguyễn Thị Như N đến khách sạn Hiền Thuận theo lời rủ rê của A, khi đến khách sạn thì trong phòng đã có 5 người khác và đã có thuốc lắc pha sẵn trong ly nước, H uống thuốc rồi ngồi chơi đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra mời về trụ sở làm việc. H không biết cụ thể ai mua ma túy.

Bà Lê Thị Thanh N trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, N cùng Võ Thị Mỹ H và Nguyễn Thị Như N đến khách sạn Hiền Thuận theo lời rủ rê của

A, khi đến khách sạn thì trong phòng đã có 5 người khác và đã có thuốc lắc pha sẵn trong ly nước, N, H và N uống thuốc rồi ngồi chơi đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra mời về trụ sở làm việc. H không biết cụ thể ai mua ma túy.

Bà Nguyễn Thị Như N trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, Ngọc cùng Lê Thị Thanh N và Võ Thị Mỹ H đến khách sạn Hiền Thuận theo lời rủ rê của A, khi đến khách sạn thì trong phòng đã có 5 người đàn ông và đã có thuốc lắc pha sẵn trong ly nước, N, H và N uống thuốc rồi ngồi chơi đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra mời về trụ sở làm việc. H không biết cụ thể ai mua ma túy.

Ông Hà Tô N trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, sau khi đi chơi tại Vũ trường Phương Đông về, N cùng nhóm bạn gồm thêm 7 người rủ nhau thuê phòng khách sạn ngủ. Sau đó cả bọn đến thuê phòng tại khách sạn Hiền Thuận trên đường Nguyễn Tất Thành. Khi đến khách sạn thì N là người đến sau và khi vào phòng đã thấy sẵn thuốc lắc. N dùng 01 viên rồi ngồi chơi đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra mời về trụ sở làm việc. N không biết cụ thể ai mua ma túy.

Ông Phạm Thành T trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, sau khi đi chơi tại Vũ trường Phương Đông về, T cùng nhóm bạn gồm 8 người rủ nhau thuê phòng khách sạn ngủ. Sau đó cả bọn đến thuê phòng tại khách sạn Hiền Thuận đường Nguyễn Tất Thành. Khi đến khách sạn thì cả bọn thuê hai phòng nhưng tập trung tại một phòng để sử dụng thuốc lắc. T có dùng 01 viên rồi ngồi chơi theo nhạc đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra mời về trụ sở làm việc.

Ông Phạm Văn Q trình bày: Khoảng 2 giờ sáng ngày 25.7.2017, sau khi đi nhậu và đi chơi tại Vũ trường Phương Đông về, Q cùng nhóm bạn rủ nhau thuê phòng khách sạn ngủ. Sau đó cả bọn đến thuê phòng tại khách sạn Hiền Thuận đường Nguyễn Tất Thành. Khi đến khách sạn thì cả bọn thuê hai phòng nhưng tập trung tại một phòng để sử dụng thuốc lắc. Q có dùng 01 viên rồi ngồi chơi theo nhạc đến 3 giờ sáng thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện trên đầu giường có thêm 10 viên thuốc lắc hình con nhộng. Công an mời tất cả mọi người về trụ sở làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết đinh tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được chấp nhận để làm cơ sở giải quyết vụ án.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nói trên.

[2] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Hồ Thanh A, Đặng Văn B đã khai nhận toàn bộ diễn biến, sự việc mua, sử dụng và tàng trữ ma túy vào rạng sáng ngày 25.7.2017 tại khách sạn Hiền Thuận số 1277 Nguyễn Tất Thành, thành phố Đà Nẵng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như chính lời khai của các bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng như kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Các tài liệu, chứng cứ đó đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 25.7.2017, các bị cáo Hồ Thanh A, Đặng Văn B đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi đó đã cấu thành tội phạm quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma tuý hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khoẻ, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua, sử dụng và tàng trữ chất ma túy. Theo kết quả giám định của cơ quan chuyên môn, trọng lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là 1,359gam chất Methamphetamine, là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, sản xuất và sử dụng. Hành vi của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an, trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây ảnh hưởng đến trí lực và sức khoẻ của con người và đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự, nay là khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đây là vụ án đồng phạm đơn giản, vai trò của các bị cáo như nhau, nhân thân và mức độ phạm tội tương đương nhau nên hình phạt mà Hội đồng xét xử áp dụng là ngang nhau, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo ở mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, cần cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20.6.2017 của Quốc Hội; khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015, cụ thể là sẽ áp dụng khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với các bị cáo.

[3] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo A có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương, có ông nội là người có công với cách mạng được Nhà nước ghi nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là vật chứng cấm tàng trữ lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với Dự (hiện không rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi bán ma túy cho bị cáo Na, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và sẽ xử lý sau.

Hồ Thanh A, Đặng Văn B, Lê Thị Thanh N, Nguyễn Thị Như N, Võ Thị Mỹ H, Phạm Văn Q, Hà Tô N và Phạm Thành T có hành vi sử dụng trái phép chất

ma túy, Công an quận Thanh Khê đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Lê Thị Thanh N, Nguyễn Thị Như N, Võ Thị Mỹ H, Phạm Văn Q, Hà Tô N và Phạm Thành T không góp tiền mua ma túy và không biết Na và Tâm tàng trữ số ma túy còn lại nên Công an quận Thanh Khê không xem xét trách nhiệm là có căn cứ.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Các bị cáo Hồ Thanh A, Đặng Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn A **18** (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20.10.2017.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thanh B **18** (Mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20.10.2017 .

4. **Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận ngày 27.02.2018.

5. **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Bị cáo Hồ Thanh A và Đặng Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND, Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Cường